TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 748/2019/QĐST-DS	*Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 01 tháng 7 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 10 tháng 6 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 239/2018/TLST-DS ngày 09 tháng 4 năm 2018 về việc "Tranh chấp về hủy văn bản công chứng và phân chia tài sản chung".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 10/6/2019 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn:

1. Bà Nguyễn Thị A , sinh năm 1970

2. Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1972

3. Ông Nguyễn Trí C, sinh năm 1974

Cùng địa chỉ: Phường D, quận E, TP.HCM.

Bị đơn:

1. Phòng công chứng U, TP.HCM

Địa chỉ: Phường V, Quận I, TP.HCM.

Người đại diện theo ủy quyền ông Trịnh Huỳnh Liêm V.

2. Bà Nguyễn Quỳnh G, sinh năm 1986

Địa chỉ: Phường H, Quận I, TP.HCM.

3. Ông Nguyễn Trí K, sinh năm 1955

Địa chỉ: Phường D, quận E, TP.HCM.

Người đại diện theo ủy quyền của bà G, ông K: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1982.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Nguyễn Trí M, sinh năm 1957;

2. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1959;

3. Bà Nguyễn Thụy O, sinh năm 1985;

4. Bà Nguyễn Phương O, sinh năm 1990;

5. Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1963;

6. Bà Nguyễn Thị R, sinh năm 1966;

7. Bà Nguyễn Thị Như S, sinh năm 1977

Người đại diện theo ủy quyền của ông M, bà N, Bà Thụy O, bà Phương O, bà Q, Bà R, bà S: Bà Nguyễn Thị A .

8. Ủy ban nhân dân quận E

Địa chỉ: Phường T, quận E, TP.HCM.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bà Nguyễn Thị A , Bà Nguyễn Thị B, Ông Nguyễn Trí C và đại diện theo ủy quyền của Bà Nguyễn Quỳnh G, Ông Nguyễn Trí K thỏa thuận về việc phân chia quyền sở hữu nhà quyền sử dụng đất tọa lạc tại số 195/81 Xô Viết Nghệ Tĩnh, phường D, quận E, TP.HCM do Bà Nguyễn Quỳnh G đứng tên trên Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 00814 do Ủy ban nhân dân quận Bình Thạnh cấp ngày 19/12/2012 như sau:

Bà Nguyễn Thị A , Bà Nguyễn Thị B, Ông Nguyễn Trí C được sở hữu phần 3, 4, 5, 6 (Khu I), Bà Nguyễn Quỳnh G được sở hữu phần 9, 10, 11, 12 (Khu II) được thể hiện tại bản đồ hiện trạng vị trí - áp ranh do Trung tâm đo đạc bản đồ lập ngày 21/5/2019.

Bà Nguyễn Thị A , bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Trí C đồng ý rút các yêu cầu khởi kiện gồm: Hủy văn bản thỏa thuận phân chia di sản ngày 22/8/2008 lập tại Phòng công chứng U; Hủy hợp đồng tặng cho số 035423/HĐ-TCN ngày 24/10/2008 giữa ông Nguyễn Chí Quân và bà Nguyễn Quỳnh G; Hủy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số CH 00814 do Ủy ban nhân dân quận E cấp ngày 19/12/2012 cho Bà Nguyễn Quỳnh G.

Các bên được quyền liên hệ với cơ quan nhà nước có thẩm quyền để được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất đã thỏa thuận nói trên.

Án phí dân sự sơ thẩm: Ghi nhận sự tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm của à Nguyễn Thị A, bà Nguyễn Thị B, ông Nguyễn Trí C là 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí sơ thẩm là 19.500.000 (Mười chín triệu năm trăm nghìn) đồng do bà Nguyễn Thị B, bà Nguyễn Thị A , ông Nguyễn Trí C đã nộp theo biên lai số AA/2017/0044092 ngày 30/3/2018 của Cục thi hành án dân sự TP.HCM lập, hoàn lại cho bà Nguyễn Thị B, bà

Nguyễn Thị A , ông Nguyễn Trí C số tiền 19.200.000 (Mười chín triệu hai trăm nghìn) đồng.

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị B, bà Nguyễn Thị A tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp, mỗi người được nhận lại số tiền 18.000.000 (Mười tám triệu) đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí sơ thẩm số AA/2017/0044094, AA/2017/0044095 ngày 30/3/2018 do Cục thi hành án dân sự TP.HCM lập.

Thi hành tại cơ quan thi hành án có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND Tối cao;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- THA DS TP.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Dương Tuấn Vinh